**BÀI 13. PHONG TRÀO DÂN TỘC DÂN CHỦ Ở VIỆT NAM**

**TỪ NĂM (1925 - 1930)**

I. NHẬN BIẾT

Câu 1. Chính cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt và Điều lệ vắn tắt do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo được thông qua tại Hội nghị thành lập Đảng được xem là

A. văn kiện của Đảng.

B. tài liệu chính trị đặc biệt của Đảng.

C. nghị quyết của Đảng Cộng sản Việt Nam.

D. Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Câu 2 . Nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam được xác định trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng là gì ?

A. Đánh đổ đế quốc Pháp, làm cho nước Việt Nam hoàn toàn độc lập.

B. Đánh đổ phong kiến, tay sai, phát triển theocon đường tư bản chủ nghĩa.

C. Đánh đổ đế quốc Pháp, phong kiến, làm cho Việt Nam được độc lập tự do.

D. Đánh đổ đế quốc Pháp, phong kiến làm cho Việt Nam hoàn toàn độc lập.

Câu 3. Lực lượng của cách mạng Việt Nam được xác định trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng bao gồm

A. công nhân, nông dân, đại địa chủ phong kiến, tư sản mại bản.

B. công nhân, tư sản dân tộc, trí thức, phú nông.

C. công nhân, nông dân và địa chủ yêu nước, trung và tiểu địa chủ.

D. công - nông, tiểu tư sản, trí thức, phú nông, trung tiểu địa chủ, tư sản dân tộc.

Câu 4. Các tổ chức nào dưới đây đã tham dự Hội nghị hợp nhất ba tổ chức cộng sản đầu năm 1930?

A. Đông Dương Cộng sản đảng, An Nam Cộng sản đảng.

B. Đông Dương Cộng sản đảng, Đông Dương Cộng sản Liên đoàn.

C. An Nam Cộng sản đảng, Đông Dương Cộng sản Liên đoàn.

 D. Tân Việt Cách mạng đảng, An Nam Cộng sản đảng.

Câu 5. Chương trình hành động của Việt Nam Quốc dân đảng được công bố năm 1929 đã xác định tư tưởng cốt lõi của tổ chức là gì?

A. Độc lập và tự do.

B. Độc lập và dân chủ.

C. Tự do, bình đẳng, bác ái.

D. Thiết lập xã hội bình đẳng, bác ái.

Câu 6. Tổ chức nào dưới đây là hạt nhân đưa tới sự ra đời của Đông Dương Cộng sản Đảng (6-1929)?

A. Hội Việt Nam Nghĩa đoàn.

B. Tân Việt Cách mạng đảng.

C. Việt Nam Quốc dân đảng.

D. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

Câu 7. Sự kiện dưới đây diễn ra tại nhà số 5D phố Hàm Long -Hà Nội (3-1929)?

A. Thành lập Đông Dương Cộng sản đảng

B. Thành lập Đông dương Cộng Sản liên đoàn

C. Chi bộ Cộng sản đầu tiên ở Việt Nam ra đời

 D. Đại hội lần thứ nhất của Việt Nam Cách Mạng Thanh Niên

Câu 8. Khởi nghĩa Yên Bái (02-1930) thất bại đã chứng tỏ điều gì?

A. vẫn tiếp tục hoạt động và gây ảnh hưởng lớn ở Bắc kì.

B. đi vào hoạt động bí mật chờ thời cơ để tiếp tục khởi nghĩa.

C. Việt Nam Quốc dân Đảng chấm dứt ảnh hưởng với cách mạng Việt Nam.

D. đã thoả hiệp với Pháp chống lại phong trào cách mạng của ta.

Câu 9. Tháng 6 năm 1925 đã diễn ra sự kiện nào dưới đây?

A. Tổ chức Tâm tâm xã ra đời.

B. Hội Việt Nam cách mạng thanh niên được thành lập.

C. Sự ra đời của tổ chức Tân việt cách mạng đảng.

D. Sự thành lập tổ chức Việt Nam quốc dân đảng.

Câu 10. Tác phẩm nào dưới đây là cơ quan ngôn luận của hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên?

A. Báo Thanh Niên.

B. Đường Cách Mệnh.

C. Bản án chế độ thực dân.

D. Báo Người cùng khổ.

Câu 11. Tác phẩm nào dưới này tập hợp những bài giảng của Nguyễn Ái Quốc tại các lớp huấn luỵên đào tạo cán bộ cách mạng ?

A. Nhật kí trong tù.

B. Đường Cách mệnh.

C. Hồ Chí Minh toàn tập.

D. Bản án chế độ thực dân Pháp.

Câu 12. Thành phần tham gia chủ yếu của Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên từ năm 1925-1927 là

A. tiểu thương, tiểu chủ, thanh niên nghèo thành thị.

B. trung, tiểu địa chủ có tinh thần dân tộc..

C. học sinh,sinh viên,trí thức Việt Nam yêu nước.

D. học sinh,sinh viên, viên chức,trí thức Việt Nam..

II. THÔNG HIỂU

Câu 13. Vai trò của Nguyễn Ái Quốc trong hội nghị hợp nhất ba tổ chức cộng sản 3.2.1930 thể hiện như thế nào?

A. Đào tạo thanh niên giác ngộ cách mạng.

B. Truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam.

C. Soạn thảo Luận cương chính trị đầu tiên để Hội nghị thông qua.

D. Chủ trì Hội nghị, soạn thảo Chính cương, Sách lược vắn tắt.

Câu 14. Đại biểu của tổ chức cộng sản nào dưới đây không tham dự Hội nghị thành lập Đảng đầu năm 1930?

A. Đông Dương Cộng sản Đảng.

B. An Nam Cộng sản Đảng.

C. Đông Dương Cộng sản liên đoàn.

D. An Nam cộng sản Đảng, Đông Dương cộng sản liên đoàn.

Câu 15. Lực lượng chủ yếu của cách mạng Việt Nam được xác định trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng là

A. công nhân và nông dân.

B. công nhân, tư sản mại bản, địa chủ.

C. Công nhân, nông dân, tiểu tư sản, tư sản và địa chủ phong kiến.

B. Công nhân, nông dân và các tầng lớp tiểu tư sản, trí thức, trung nông.

Câu 16. Sự kiện nào dưới đây đánh dấu bước ngoặt vĩ đại của cách mạng Việt Nam?

A. Đông Dương Cộng sản đảng.

B. thành lập An Nam Cộng sản đảng.

C. thành lập Đông Dương Cộng sản liên đoàn.

D. Đảng Cộng sản Việt Nam.

Câu 17. Khởi nghĩa Yên Bái (9-2-1930) nổ ra trong bối cảnh nào dưới đây?

A. Bị động nhiều đảng viên của đảng bị thực dân Pháp bắt bớ, tù đày.

B. Tổ chức chưa có sự chuẩn bị chu đáo, thực dân Pháp còn mạnh.

C. Hội Việt Nam cách mạng thanh niên đang chuẩn bị khởi nghĩa.

D. Đảng Tân Việt đang gây ảnh hưởng lớn để lôi kéo phong trào cách mạng.

Câu 6. Mục tiêu hoạt động của Việt Nam Quốc dân đảng (27-12-1927) là gì?

A. Đánh đuổi thực dân Pháp xoá bỏ ngôi vua.

B. Đánh đuổi thực dân Pháp thiếp lập dân quyền.

C. Đánh đuổi giặc Pháp, đánh đổ ngôi vua, thiết lập dân quyền.

D. đánh đổ ngôi vua, đánh duổi giặc Pháp lập nên nước Việt Nam độc lập.

Câu 18. Năm 1929, Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên phân hoá thành tổ chức cộng sản nào sau đây ?

A. Đảng Tân Việt và Đông Dương Cộng sản liên đoàn

B. Đông Dương Cộng sản Đảng và An Nam Cộng sản Đảng

C. Việt Nam Quốc dân Đảng và Đông Dương Cộng sản đảng

D. Đông Dương Cộng sản đảng và Đông Dương cộng sản liên đoàn

Câu 19. Chủ trương đấu tranh cách mạng của tổ chức Việt Nam Quốc dân đảng đưa ra là gì?

A.Chủ trương đấu tranh theo xu hướng cách mạng vô sản.

B.Tiến hành đánh đuổi thực dân Pháp thiết lập dân quyền, dân chủ.

C. Lãnh đạo quần chúng đấu tranh đánh đổ đế quốc Pháp để cứu lấy mình.

D. Tiến hành bạo lực cách mạng, binh lính Việt giác ngộ làm chủ lực.

Câu 20. Mục đích hoạt động cơ bản của tổ chức Hội Việt Nam cách mạng thanh niên khi ra đời là

A. tập hợp quần chúng đấu tranh.

B. truyền bá chủ nghĩa Mác-Lê Nin.

C. xây dựng cơ sở trong quần chúng.

D. lãnh đạo quần chúng đấu tranh chống Pháp, tay sai.

Câu 21. Hoạt động tiêu biểu của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên khi mới ra đời là

A. tập hợp lực lượng.

B. xây dựng cơ sở trong nước.

C. xây dựng cơ sở trong kiều bào.

D. mở lớp đào tạo cán bộ cách mạng.

Câu 22. Hội liên hiệp các dân tộc bị áp bức Á đông đã đề ra chủ trương nào dưới đây?

A. Tiến hành cách mạng bằng bạo lực, xây dựng chính thể Cộng hòa.

B. Thực hiện phong trào “vô sản hóa” đoàn kết các dân tộc chống đế quốc thực dân.

C. Liên lạc các dân tộc bị áp bức thực hiện phong trào cách mạng, đánh đổ đế quốc.

D. Lãnh đạo quần chúng trong nước liên lạc các dân tộc đấu tranh giải phóng dân tộc.

Câu 23. Sau khi dự lớp huấn luyện, đào tạo cán bộ ở Quảng Châu học viên ưu tú Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên tiếp tục thực hiện nhiệm vụ gì dưới đây ?

A. Xây dựng cơ sở trong Việt kiều ở Xiêm.

B. Được cử đi học ở một số trường tại Trung Quốc, Liên Xô.

C. Bí mật về Việt Nam truyền bá lí luận giải phóng dân tộc.

D. Tập hợp xây dựng lực lượng cho cuộc đấu tranh chống Pháp.

Câu 24. Lí luận nào dưới đây được Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên truyền bá về Việt Nam?

A. Lí luận Mác-Lênin.

B. Lí luận đấu tranh giai cấp.

C. Lí luận cách mạng vô sản.

D. Lí luận giải phóng dân tộc

Câu 25. Tổ chức nào dưới đây được xem là tiền thân của Đảng cộng sản?

A. Tâm tâm xã.

B. Tân việt cách mạng đảng.

D. Việt Nam quốc dân đảng.

C. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên

III. VẬN DỤNG

Câu 26.Nguyên nhân chủ yếu nào dưới đây dẫn đến cuộc Khởi nghĩa Yên Bái (2-1930) thất bại?

A. Đế quốc Pháp còn mạnh.

B. Giai cấp tư sản dân tộc lãnh đạo.

C. Khởi nghĩa nổ ra hoàn toàn bị động.

D. Tổ chức Việt Nam Quốc dân đảng còn non yếu.

Câu 27. Việt Nam Quốc dân đảng được thành lập tháng 12/1927 là chính đảng của giai cấp nào ?

A. Tư sản Việt Nam

B. Vô sản Việt Nam

C. Nông dân Việt Nam

D. Tiểu tư sản trí thức

Câu 28.Nội dung nào dưới đây phản ánh ý nghĩa lịch sử lớn nhất của cuộc khởi nghĩa Yên Bái ?

A.Cổ vũ lòng yêu nước, chí căm thù của nhân dân ta với bè lũcướp nước và tay sai.

B.Thể hiện vai trò lành đạo cách mạng của giai cấp tư sản dân tộc.

C.Nối tiếp truyền thống yêu nước của giai cấp tư sản.

D.Đáp ứng một phần yêu cầu của nhiệm vụ dân tộc của nhân dân ta.

Câu 29.Sự ra đời của ba tổ chức cộng sản

A. là bước ngoặt của phong trào cách mạng Việt Nam.

B. là bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử cách mạng Việt Nam.

B. là xua thế khách quan của cuộc vận động giải phóng dân tộc.

D. là bước chuẩn bị trực tiếp cho sự ra đời của chính đảng cộng sản sau này.

Câu 30. Tư tưởng cốt lõi của Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng do Nguyễn Áí Quốc soạn thảo là gì ?

A. Tư tưởng độc lập, tư do.

B. Tư tưởng dân chủ và tự do.

C. Tư tưởng bình đẳng, bác ái.

D. Độc lập dân tộc và ruộng đất dân cày.

Câu 31. Điểm khác nhau cơ bản giữa Cương lĩnh chính trị đầu tiên và Luận cương chính trị (10-1930) của Đảng là gì ?

A. Xác định lực lượng cách mạng Việt Nam.

B. Xác định nhiệm vụ và lực lượng cách mạng.

C. Xác định vị trí cách mạng Việt Nam.

D. Xác định chiến lược cách mạng Việt Nam.

Câu 32. Đảng cộng sản Việt Nam ra đời là sự kết hợp của nhân tố nào dưới đây ?

A. Chủ nghĩa Mac-Lê nin với phong trào yêu nước.

B. Chủ nghĩa Mac-Lê nin với phong trào công nhân.

C. Chủ nghĩa Mac-Lê nin với phong trào đấu tranh của nhân dân.

D. Chủ nghĩa Mac-Lê nin với phong trào yêu nước và phong trào công nhân.

Câu 33. Chiến lược cơ bản của cách mạng Việt Nam được Nguyễn Ái Quốc trình bày trong tài liệu nào dưới đây?

A.Tạp chí thư tín quôc tế.

B. Bản án chế độ thực dân.

C. Báo Người cùng khổ.

D. Tác phẩm Đường cách mệnh.

Câu 34. Nội dung nào dưới đây thể hiện đúng vai trò của phong trào “vô sản hóa” (1928)?

A. thúc đẩy công nhân trở thành giai cấp lãnh đạo.

B. đưa phong trào công nhân từ tự phát chuyển sang tự giác.

C. đánh dấu sự trưởng thành lớn mạnh của giai cấp công nhân.

D. Truyền bá lí luận cách mạng, thúc đẩy phong trào công nhân phát triển.

Câu 35. Tổ chức nào dưới đây hoạt động theo khung hướng cách mạng vô sản sớm nhất của Việt Nam?

A. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

B. Đông Dương cộng sản đảng.

C. An Nam cộng sản đảng.

D. Đông dương cộng sản liên đoàn.

Câu 36. Sắp xếp các sự kiện dưới đây theo đúng trình tự thời gian. sau:

1. Chủ trương ”Vô sản hóa” của Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên.

2. Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên sáng lập báo Thanh niên.

3. Đảng Cộng sản Việt Nam thành lập.

4. Đông Dương cộng sản đảng thành lập.

A. 1,2,3,4.

B. 2,1,3,4.

C. 3,1,2,4.

D. 2,1,4,3.

Câu 37. Nội dung nào dưới đâyphản ánh đúng ý nghĩa cơ bản nhất sự ra đời của Đảng cộng sản Việt Nam đầu 1930?

A. Mở ra một bước ngoặt lịch sử của cách mạng Việt Nam.

B. Chấm dứt thời kì khủng hoảng về đường lối của cách mạng Việt Nam.

C. Chấm dứt sự khủng hoảng về con đường giải phóng dân tộc Việt Nam.

D. Chấm dứt sự khủng hoảng về giai cấp lãnh đạo cách mạng Việt Nam.

IV. VẬN DỤNG CAO

Câu 38. Tổ chức Việt Nam Quốc dân đảng (25-12-1927) chịu ảnh hưởng sâu sắc của hệ tư tưởng nào dưới đây?

A. Dân chủ tư sản Tôn Trung Sơn

B. Tư sản của Đảng Quốc Đại Ấn Độ

C. Vô sản Cách mạng tháng Mười Nga

D. Tư tưởng cải lương dân chủ tư sản.

Câu 39. Nguyên nhân chủ yếu nào dưới đây dẫn đến thất bại của khuynh hướng cách mạng dân chủ tư sản ở Việt Nam?

A. Thiếu đường lối chính trị đúng đắn và phương pháp khoa học.

B. So sánh lực lượng không có lợi cho cách mạng, thời cơ chưa xuất hiện.

C. Ngọn cờ tư tưởng tư sản đã lỗi thời, không tập hợp được lực lượng.

D. Nổ ra trong tình thế bị động, tổ chức thiếu chu đáo, Pháp đang mạnh.

Câu 40. Sự ra đời và hoạt động của 3 tổ chức cộng sản ở Việt Nam năm 1929 đã có hạn chế nào dưới đây?

A. Làm phong trào cách mạng Việt Nam chậm phát triển.

B. Ngăn cản sự đoàn kết lực lượng cách mạng Việt Nam.

C. Tranh giành phạm vi ảnh hưởng của tổ chức đảng với nhau.

D. Làm mất đoàn kết, ảnh hưởng không tốt đến cách mạng Việt Nam.

Câu 41. Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng xác định giai cấp công nhân là lực lượng lãnh đạo cách mạng Việt Nam vì

A. giai cấp công nhân là lực lượng đông đảo.

B. công nhân có ý thức quyền lợi giai cấp.

C. giai cấp công nhâncó tinh thần Cách mạng triệt để.

D. công nhân là lực lượng đại diện cho phương thức sản xuất mới.

Câu 42. Nội dung nào dưới đây không phản ánh đúng ý nghĩa của việc thành lập Đảng đầu năm 1930 ?

A. Là kết quả của cuộc đấu tranh dân tộc và giai cấp của nhân dân Việt Nam.

B. Đã hình thành nên khối liên minh công-nông, trở thành nồng cốt cách mạng.

C. Là sự sàng lọc nghiêm khắc của lịch sử trên con đường giải phóng dân tộc.

D. Là sản phẩm kết hợp giữa chủ nghĩa Mác-Lênin và phong trào yêu nước.

Câu 43. Nội dung nào dưới đây thể hiện tính đúng đắn của Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng?

A. Đánh giá đúng khả năng lãnh đạo của giai cấp công nhân.

B. Tạo ra mối lien hệ gắn bó giữa công nhân và nông dân.

C. Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

D. Thể hiện rõ tinh thần quốc tế vô sản.

Câu 44 Nội dung nào dưới đây không thể hiện đúng vai trò của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên với cách mạng Việt Nam?

A.Thúc đẩy phong trào cách mạng Việt Nam phát triển mạnh mẽ.

B.Tích cực chuẩn bị tư tưởng chính trị cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam.

C.Tập hợp quần chúng nhân dân tham gia phong trào đấu tranh chống Pháp.

D. Góp phần thắng lợi cách mạng theo khuynh hướng cách mạng vô sản.

Câu 45. Nhận xét nào dưới đây là đúng với tác động chủ trương “vô sản hóa” đối với phong trào công nhân?

A. Phong trào công nhân chuyển từ tự phát sang tự giác.

B. Phong trào công nhân đã chuyển biến mạnh mẽ về chất.

C. Phong trào công nhân được đánh dấu bước tiến mới tăng nhanh về số lượng.

D. Phong trào công nhân có bước chuyển biên mạnh mẽ, có sự liên kết chặt chẽ hơn.

Câu 46. Tại sao khẳng định tác phẩm đường cách mệnh đã trang bị lí luận cách mạng giải phóng dân cho các tầng lớp nhân dân?

A Tuyên truyền tư tưởng đánh đổ đế quốc, thiết lập xã hội tự do,bình đẳng, bác ái.

B. Thể hiện quan điểm về cách mạng và đường lối giải phóng dân tộc Việt Nam.

C. Tuyên truyền tư tưởng giải phóng dân tộc chống chủ nghĩa thực dân.

D. Tuyên truyền giáo dục lí luận và xây dựng tổ chức cách mạng.

Câu 47. Sự kiện nào dưới đây đánh dấu khuynh hướng cách mạng vô sản giành quyền lãnh đạo duy nhất đối với cách mạng Việt Nam ?

A. Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên ra đời.

B. Tân Việt Cách mạng đảng bị phân hoá.

C. Sự ra đời của ba tổ chức cộng sản.

D. Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập.

**----------**

**CHƯƠNG II. VIỆT NAM TỪ NĂM 1930 ĐẾN NĂM 1945**

**BÀI 14. PHONG TRÀO CÁCH MẠNG 1930 – 1935.**

\* NHẬN BIẾT

Câu 1. Cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới năm 1929 - 1933 đã tác động đến ngành kinh tế nào?

A. Nông nghiệp.

B. Công nghiệp.

C. Thương nghiệp.

D. Dịch vụ.

Câu 2. Hậu quả lớn nhất của cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới 1929-1933 gây ra cho xã hội Việt Nam là.

A. nhiều công nhân bị sa thải.

B. hàng hóa khan hiếm, giá cả đắt đỏ.

C. người có việc làm thì đồng lương ít ỏi.

D. tình trạng đói khổ của các tầng lớp nhân dân.

Câu 3. Sự kiện nào diễn ra 2/1930 ở Việt Nam.

A. Có sự lãnh đạo của Đảng.

B. Cuộc khởi nghĩa Yên Bái năm 1930.

C. Phong trào công nhân và phong trào yêu nước phát triển mạnh mẽ.

D. Mâu thuẫn giữa dân tộc Việt Nam với thực dân Pháp ngày càng sâu sắc.

Câu 4: Tại Đại hội lần thứ VII của Quốc tế Cộng sản (7/1935) đã xác định kẻ thù nguy hiểm trước mắt của nhân dân thế giới là.

A. Chủ nghĩa đế quốc, thực dân.

B. Chủ nghĩa phân biệt chủng tộc.

C. Chủ nghĩa quân phiệt và chủ nghĩa đế quốc.

D. Chủ nghĩa phát xít.

Câu 5: Điểm nổi bật nhất trong phong trào cách mạng 1930-1931 là gì?

A. Vai trò lãnh đạo của Đảng và liên minh công nông

B.Thành lập được đội quân chính trị đông đảo của quần chúng

C.Đảng được tập dượt trong thực tiễn lãnh đạo đấu tranh

D.Quần chúng được tập dượt đấu tranh dưới sự lãnh đạo của Đảng

Câu 6: Luận cương chính trị tháng 10- 1930 nặng về.

A.đấu tranh giải phóng dân tộc

B.đấu tranh giai cấp và cách mạng ruộng đất

C.đấu tranh dân tộc và đấu tranh giai cấp

D.đấu tranh giai cấp và bạo lực cách mạng

Câu 7. Sự kiện nào dưới đây đã lôi cuốn đông đảo các giai cấp, tầng lớp xã hội tham gia cuối thập niên 20 của thế kỉ XX.

A. Phong trào công nhân và phong trào yêu nước.

B. Cuộc khởi nghĩa Yên Bái năm 1930.

C. Phong trào tầng lớp tiểu tư sản.

D. Phong trào tư sản

Câu 8. Cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới 1929-1933 đã đem đến hậu quả chủ yếu cho giai cấp nông dân Việt Nam là gì.

A. Nông dân phải chịu cảnh thuế cao.

B. Nông dân bị bần cùng hóa.

C. Nông dân phải vay nợ nặng lãi.

D. Nông dân bị chiếm đoạt ruộng đất.

Câu 9. Mâu thuẫn sâu sắc nhất trong xã hội Việt Nam thời kì 1930-1931 bấy giờ.

A. Mâu thuẫn giữa tư sản người Việt với tư sản người Pháp.

B. Mâu thuẫn giữa công nhân với tư sản Pháp.

C. Mâu thuẫn giữa dân tộc Việt Nam với tay sai phản động Pháp.

D. Mâu thuẫn giữa dân tộc Việt Nam với thực dân Pháp, tay sai phản động.

Câu 10: Nguyên nhân nào là cơ bản nhất quyết định sự bùng nổ phong trào cách mạng 1930-1931?

A. Địa chủ phong kiến tay sai tăng cường bóc lột nhân dân Việt Nam.

B. Thực dân Pháp tiến hành khủng bố trắng sau khởi nghĩa Yên Bái.

C. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời kịp thời lãnh đạo phong trào đấu tranh.

D.Ảnh hưởng cuộc khủng hoảng kinh tế 1929-1933 làm đời sống nhân dân cơ cực.

Câu 11: Hai khẩu hiệu chính trị mà Đảng Cộng sản Đông Dương đề ra trong phong trào cách mạng 1930 - 1931 là.

A. “Độc lập dân tộc” và “Ruộng đất dân cày”.

B. “Chống đế quốc” và “Chống phát xít, chống chiến tranh”.

C. “Giải phóng dân tộc” và “tịch thu ruộng đất của đế quốc Việt gian”.

D. "Đả đảo chủ nghĩa đế quốc! Đả đảo phong kiến", "Thả tù chính trị".

\* Mức độ vận dụng thấp

Câu 12. Một trong những hạn chế của "Luận cương chính trị" (10-1930) so với "Cương lĩnh chính trị" (2-1930) là gì?

A. chưa vạch ra đường lối cụ thể cho cách mạng Việt Nam.

B. chưa thấy được vai trò của giai cấp công nhân đối với cách mạng Việt Nam.

C. nặng về đấu tranh giai cấp, coi công - nông mới là động lực cách mạng.

D. mang tính chất hữu khuynh, giáo điều.

Câu 13. Ý nghĩa chủ yếu của phong trào cách mạng năm1930-1931 là.

A. Đã để lại cho Đảng ta nhiều bài học kinh nghiệm quý báu.

B. Khẳng định đường lối lãnh đạo đúng đắn của Đảng.

C.Tạo điều kiện Mặt trận dân tộc thống nhất ra đời.

D. Phong trào như cuộc tập dượt đầu tiên cho Tổng khởi nghĩa tháng Tám sau này.

Câu 14: Điểm khác biệt nhau cơ bản giữa "Luận cương chính trị" với "Cương lĩnh chính trị" đầu tiên là gì ?

A. Luận cương xác định đúng mâu thuẫn cơ bản của xã hội thuộc địa, nhưng nặng về đấu tranh giai cấp.

B. Luận cương không xác định đúng mâu thuẫn cơ bản của xã hội thuộc địa, nhưng lại nặng về đấu tranh dân tộc.

C. Luận cương không xác định đúng mâu thuẫn cơ bản của xã hội thuộc địa, nặng về đấu tranh giai cấp và cách mạng ruộng đất.

D. Luận cương xác định nhiệm vụ đấu tranh dân tộc là hàng đầu nhưng không đề ra được sách lược liên minh giai cấp, đoàn kết dân tộc.

Câu 15. Cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới năm 1929 - 1933 đã tác động gì đếnViệt Nam?

A. bùng nổ phong trào cách mạng 1930-1931.

B. đời sống nhân dân Việt Nam cơ cực, đói khổ.

C. kinh tế Việt Nam suy sup và phụ thuộc vào kinh tế Pháp.

D. Pháp trút gánh nặng của cuộc khủng hoảng vào Việt Nam.

\* VẬN DỤNG

Câu 16: Điều gì đã chứng tỏ rằng: Từ tháng 9/1930 trở đi phong trào cách mạng 1930 - 1931 dần đạt tới đỉnh cao?

A. Sử dụng hình thức vũ trang khởi nghĩa và thành lập chính quyền Xô viết.

B. Phong trào diễn ra sôi nổi, rộng khắp trong cả nước.

C. Vấn đề ruộng đất của nông dân được giải quyết triệt để.

D. Đã thực hiện được liên minh công - nông vững chắc.

Câu 17: Sự khác biệt giữa phong trào đấu tranh của nông dân Nghệ-Tĩnh với phong trào đấu tranh cả nước năm 1930 là.

A. Nông dân đấu tranh chưa có khẩu hiệu cụ thể.

B. Nông dân đấu tranh bằng lực lượng chính trị.

C. Những cuộc đấu tranh của nông dân có vũ trang tự vệ.

D. Những cuộc biểu tình của nông dân chỉ đặt ra mục tiêu cải thiện đời sống .

Câu 18. Điểm giống nhau cơ bản giữa "Cương lĩnh chính trị" (2-1930) với "Luận cương chính trị"(10-1930).

A. Xác định đúng đắn giai cấp lãnh đạo cách mạng

B. Xác định đúng đắn mâu thuẫn trong xã hội Đông Dương.

C. Xác định đúng đắn khả năng tham gia cách mạng của các giai cấp.

D. Xác định đúng đắn nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam